

số: /BC-UBND

Kiến Thụy, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tổ cáo tháng 1 năm 2026

Thực hiện Công văn số 10/TTTP-VP ngày 5/01/2026 của Thanh tra thành phố về việc báo cáo tiếp công dân, giải quyết KNTC tháng 1 năm 2026. UBND xã Kiến Thụy báo cáo cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã tháng 1 tương đối ổn định. Qua đó việc khiếu nại, tố cáo cũng giảm so với kỳ trước không có đơn khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp.

a. Về khiếu nại:

- Trong tháng 1 UBND xã. Không có đơn khiếu nại
- Năm 2025 UBND xã. Không có đơn khiếu nại:

b. Về tố cáo:

- Trong tháng 1 UBND xã. Không có đơn tố cáo
- Năm 2025 UBND xã. Không có đơn tố cáo

2. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan: do cơ chế chính sách còn bất cập, trình độ dân trí một số bộ phận còn thấp. Việc khiếu nại, tố cáo của công dân mặc dù đã giải quyết nhưng người dân không đồng thuận hoặc không phối hợp nên gặp nhiều khó khăn trong quá trình giải quyết vụ việc.

- Nguyên nhân chủ quan: Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong giải quyết một số vụ việc chưa thực sự chặt chẽ, có lúc chưa đảm bảo tiến độ giải quyết.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

1. Công tác tiếp công dân

*** Tháng 1 (số liệu từ 15/12/2025 đến 10/01/2026)**

- Kết quả tiếp công dân của Chủ tịch xã:
 - + Tiếp định kỳ là 4 buổi/tháng, theo thông báo số 669/TB-UBND ngày 29/12/2025 tại phòng tiếp công dân nhưng không có công dân đăng ký.
 - Công chức tiếp dân: 02 lượt tiếp = 02 người = 02 vụ việc;

- Đoàn đông người: không

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

*** Tháng 1 (số liệu từ 15/12/2025 đến 10/01/2026)**

a) Tổng số đơn: 03 đơn = 03 vụ việc (02 đơn trực tiếp, 01 đơn nhận qua bưu điện)

- Đơn đủ điều kiện xử lý: 03 đơn = 03 vụ việc.

- Số đơn thuộc thẩm quyền: 03 đơn

- Số vụ việc thuộc thẩm quyền: 03 vụ việc

- Đã giải quyết xong 02 đơn còn 01 đơn đang giải quyết

b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:

+ Khiếu nại 0 đơn

+ Tố cáo 0 đơn

+ Kiến nghị, phản ánh 03 đơn = 03 vụ việc (03 đơn thuộc thẩm quyền, đơn không thuộc thẩm quyền 0);

c) Phân loại, xử lý đơn không thuộc thẩm quyền

- Số đơn đã hướng dẫn công dân gửi đơn: 0 đơn = 0 vụ việc.

- Số đơn đã chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết: = 0 đơn = 0 vụ việc.

+ Đơn không đủ điều kiện giải quyết 0 đơn = 0 vụ việc

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo

3.1. Kết quả giải quyết khiếu nại

- Tổng số vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết: Không vụ việc.

- Tổng số vụ việc đã có kết quả giải quyết: Không vụ việc; trong đó số vụ việc giải quyết bằng quyết định hành chính 0 vụ việc (khiếu nại đúng 0 vụ việc; khiếu nại sai 0 vụ việc; khiếu nại đúng một phần 0 vụ việc), số vụ việc rút đơn thông qua giải thích, thuyết phục 0 vụ việc.

- Kiến nghị xử lý qua kết quả giải quyết khiếu nại: Xử lý về kinh tế (thu hồi hoặc trả lại tiền, thu hồi hoặc trả lại đất); xử lý về hành chính; chuyển cơ quan công an. (không có vụ việc nào)

3.2. Kết quả giải quyết tố cáo

- Kết quả giải quyết các vụ việc tố cáo thuộc thẩm quyền đủ điều kiện xử lý: Không có

- Tổng số kết luận nội dung tố cáo đã ban hành trong kỳ: Không có

- Kiến nghị xử lý qua kết quả giải quyết tố cáo: Xử lý về kinh tế; xử lý về hành chính; chuyển cơ quan công an: Không có

4. Kết quả thi hành Quyết định giải quyết khiếu nại, thực hiện Kết luận nội dung tố cáo

- Thi hành Quyết định giải quyết khiếu nại: không có

- Thực hiện Kết luận nội dung tố cáo: không có

5. Bảo vệ người tố cáo (không có)

6. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

- Số văn bản ban hành mới, sửa đổi bổ sung, hủy bỏ;

- Tập huấn tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (số lớp 0, số người: 0).

c) Thanh tra trách nhiệm (tổng số cuộc, tổng số đơn vị được thanh tra, số đơn vị có vi phạm), kiến nghị xử lý trách nhiệm (hành chính, chuyên cơ quan điều tra); đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý: Tổng số kết luận thực hiện, kết quả thực hiện (số tổ chức, cá nhân đã xử lý hành chính, khởi tố). (Không có)

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm, kết quả

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn xã tiếp tục được cấp ủy Đảng và chính quyền các cấp, các ngành quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đạt được những kết quả tích cực; UBND xã đã ban hành nhiều chương trình, kế hoạch, văn bản để triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của thành phố, của Đảng ủy xã về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; góp phần giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo điều kiện thuận lợi thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Chất lượng công tác tiếp dân, tiếp nhận xử lý đơn thư và công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo từng bước được nâng lên, đảm bảo đúng về trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, tăng cường công tác hoà giải, đối thoại, đối chất, các vụ việc khi giải quyết được kết luận rõ ràng, thuyết phục và có tính khả thi. Quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có sự phối hợp giữa các ngành, các cấp. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được gắn với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

2. Tồn tại, hạn chế

Do chính quyền xã mới đi vào hoạt động, công việc nhiều, các cuộc kiểm tra, họp trực tuyến, trực tiếp từ Trung ương, thành phố và trên địa bàn xã diễn ra thường xuyên, đôi khi trùng vào lịch tiếp công dân nên có lúc việc tiếp công dân của lãnh đạo chưa được bảo đảm theo lịch ban đầu.

Cán bộ, công chức tiếp công dân, tham mưu xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo làm kiêm nhiệm; Công tác kiểm tra, đôn đốc trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư kiến nghị, phản ánh chưa được thường xuyên, kịp thời.

3. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan:

+ Cơ chế chính sách cho người dân còn có những bất cập, có những điểm chưa phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương, nhất là về lĩnh vực đất đai dẫn đến những kiến nghị, phản ánh, thắc mắc trong nhân dân.

+ Trình độ dân trí không đồng đều, nhận thức pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế, nên có những yêu cầu, kiến nghị không đúng quy định pháp luật. Một số kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân mặc dù đã giải quyết nhưng người dân không đồng thuận hoặc không phối hợp nên gặp nhiều khó khăn trong quá trình giải quyết vụ việc.

- Nguyên nhân chủ quan

+ Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong giải quyết một số vụ việc chưa thực sự chặt chẽ, có lúc chưa đảm bảo tiến độ giải quyết.

+ Cán bộ, công chức được phân công thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn, thư chủ yếu là kiêm nhiệm; một số cán bộ, công chức chưa phát huy hết, chưa đầu tư nghiên cứu đầy đủ các quy định của pháp luật liên quan đến công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo dẫn đến chưa thực sự phát huy hết hiệu quả tham mưu công tác này.

2. Kiến nghị, đề xuất

Đề nghị cấp trên quan tâm tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã; đồng thời ban hành hoặc hướng dẫn kịp thời các văn bản liên quan để trang bị đầy đủ kiến thức pháp luật, bảo đảm thực hiện tốt nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định pháp luật.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC tháng 1 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Kiến Thụy./.

Nơi nhận:

- UBND TP (báo cáo);
- Thanh tra Thành phố;
- TT ĐU, TT HĐND xã (báo cáo);
- CT, PCT UBND xã;
- Văn phòng HĐND&UBND;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Văn Hương

